

Số: 03/2019/QĐST- DS

Lạc Dương, ngày 06 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST- DS ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng bà Nguyễn Thị Lệ H, sinh năm 1967 và ông Trần Hữu M, sinh năm 1960.

Nơi cư trú: Số 90 Ph Th, khu phố 6, phường 7, thành phố ĐL, tỉnh L Đ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim M, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 65D An Dương Vương, phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng (văn bản ủy quyền ngày 03/10/2019 của UBND thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương).

- Bị đơn: Vợ chồng anh K'Th, sinh năm 1990 và chị Kơ Să K'K, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn PT, xã L, huyện LD, tỉnh LĐ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng ông Ka Să K' Đ, sinh năm 1971 và bà Kơ Să K'L, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Thôn PT, xã L, huyện LD tỉnh LĐ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng anh K' Th và chị Kơ Să K' K có trách nhiệm thanh toán cho vợ chồng ông Trần Hữu M và bà Nguyễn Thị Lệ H 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

- Vợ chồng ông Trần Hữu M và bà Nguyễn Thị Lệ H có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Ka Să K' Đ và bà Kơ Să K'L 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số X538477 tên hộ ông bà K'Drim do UBND huyện Lâm Hà cấp năm 2003 (bản chính); 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên hộ ông bà Rơ Ông K' Yai với thửa đất số 109, tờ bản đồ số 13 do UBND huyện Lâm Hà cấp năm 2003 (bản chính) và 01 giấy ủy quyền ngày 15/6/2011 giữa Rơ Ông K' Yai và Kơ Să K'Lim (có xác nhận của UBND xã Lát).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Vợ chồng anh K' Th và chị Kơ Să K' K nhận chịu 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn) án phí dân sự sơ thẩm (bị đơn có đơn xin miễn giảm án phí, có xác nhận của UBND xã Lát). Hoàn trả cho vợ chồng ông Trần Hữu M và bà Nguyễn Thị Lệ H chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2016/0008875 ngày 07/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Lạc Dương;
- Thi hành án DS Lạc Dương;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung

